

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05/01/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 254/2020/TLST- DS ngày 21 tháng 12 năm 2020 về “*Trách nhiệm chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền trong hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Bà Chu Thị Ch**, sinh năm: 1973; địa chỉ nơi cư trú: phường Tân B, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn:* **Bà Trần Thị M**, sinh năm 1975; địa chỉ nơi cư trú: khu phố Tân Tr, phường Tân B, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị M một mình chịu trách nhiệm trả cho bà Chu Thị Ch số tiền còn nợ là 260.000.000đồng (*Hai trăm sáu mươi triệu đồng*). Không tính lãi suất. Thời gian trả nợ như sau:

-Vào ngày 20/01/2021 bà M trả cho bà Ch số tiền 50.000.000đồng (*Năm mươi triệu đồng*);

-Vào ngày 20/02/2021 bà M trả cho bà Ch số tiền 50.000.000đồng (*Năm mươi triệu đồng*);

-Vào ngày 20/03/2021 bà M trả cho bà Ch số tiền 50.000.000đồng (*Năm mươi triệu đồng*);

-Vào ngày 20/4/2021 bà M trả cho bà Ch số tiền 50.000.000đồng (*Năm mươi triệu đồng*);

-Vào ngày 20/5/2021 bà M trả cho bà Ch số tiền 60.000.000đồng (*Sáu mươi triệu đồng*) là hết nợ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà M phải nộp là 6.500.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*).

Bà Chu Thị Ch không phải chịu án phí, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài hoàn trả cho bà Ch số tiền tạm ứng án phí đã nộp 6.500.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0025455, quyển số 000510 ngày 17/12/2020.

4.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP. Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP. Đồng Xoài;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN